

Bản án số: 194/2018/HS-ST

Ngày: 11-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Thẩm phán: Ông Trần Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Long
- Bà Lê Thị Xuân Lang
- Nguyễn Thị Thanh Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Phan Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 256 /2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2441/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

Huỳnh Tuấn K, giới tính: nam; sinh ngày 30/9/1999 tại Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Khóm L, Phường U, thị xã V, tỉnh E; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: không; con ông: HMT và bà STVR; bị cáo chưa có vợ con; tiền án. tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: 04/10/2017

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư: Trần Thúc Linh, thuộc Đoàn Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo (Có mặt)

Luật sư: Trịnh Bá Thân, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo (Có mặt).

Bị hại:

NVC, sinh năm 1962 (chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ NTN, sinh năm 1958;

Cư trú: Đường H, phường R, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà NTN, sinh năm 1959;

Thường trú: đường F, Phường E, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở: đường U, phường V, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

3/ Ông NVQ sinh năm 1965;

Cư trú: Ấp E, xã B, huyện N, tỉnh Tiền Giang

Bà NTN và ông NVQ cùng ủy quyền cho bà NTN;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông HMT, sinh năm 1978 và bà STVR, sinh năm 1979 (cha, mẹ của bị cáo) (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 2/2017, Huỳnh Tuấn K lên Thành phố Hồ Chí Minh làm bảo vệ và nhân viên phục vụ, nhưng do thu nhập không ổn định nên Huỳnh Tuấn K chuẩn bị về nhà tại Phường F, thị xã B, tỉnh N. Vào khoảng 14 giờ ngày 29/6/2017, Huỳnh Tuấn K đến Bến xe Miền Tây để đón xe về nhà thì gặp ông Nguyễn Văn NVC (người bán vé số tại khu vực quận Tân Phú) đến nói chuyện làm quen và hứa giới thiệu việc làm cho Huỳnh Tuấn K. Sau đó, Huỳnh Tuấn K và ông NVC đến ăn uống tại một quán gần Bến xe Miền Tây. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Huỳnh Tuấn K và ông NVC nhà trọ V, đường B, Khu phố E, phường N, quận Bình Tân để thuê phòng ngủ qua đêm.

Đến sáng ngày 30/6/2017, ông NVC và Huỳnh Tuấn K xuống quầy lễ tân trả phòng, ông NVC nói với Huỳnh Tuấn K là đi công việc và cho số điện thoại của ông NVC. Sau đó, Huỳnh Tuấn K đến tiệm game đối diện công viên H, Quận 6 để chơi game.

Đến khoảng hơn 15 giờ cùng ngày, ông NVC gọi điện thoại cho Huỳnh Tuấn K và đến đón Huỳnh Tuấn K trước tiệm game, rồi cùng đi bộ đến nhà trọ Thành Lợi ngủ qua đêm. Trên đường đi, ông NVC mua 03 hộp com, 05 lon bia 333, bánh snack đem vào phòng trọ ăn uống. Sau khi ăn uống xong, Huỳnh Tuấn K thấy mệt trong người nên đi ngủ trước, ông NVC tiếp tục uống bia một mình.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/7/2017, ông NVC không mặc quần áo và đang cởi quần áo của Huỳnh Tuấn K ra để quan hệ tình dục đồng tính, Huỳnh Tuấn K tỉnh dậy và không đồng ý. Ông NVC vào buồng vệ sinh nói vọng ra và Huỳnh Tuấn K nghe là ông NVC sẽ đưa Huỳnh Tuấn K cho một người khác để quan hệ tình dục đồng giới làm cho Huỳnh Tuấn K bức tức. Khi ông NVC ra

khỏi phòng vệ sinh, Huỳnh Tuấn K và ông NVC nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn. Huỳnh Tuấn K lấy ba lô định ra khỏi phòng, ông NVC giữ lại và đòi Huỳnh Tuấn K phải trả tiền cơm và tiền phòng trọ thì mới được đi. Huỳnh Tuấn K không đồng ý nên bị ông NVC dùng tay đánh vào mặt, Huỳnh Tuấn K dùng tay đánh lại vào mặt và ngực của ông NVC. Huỳnh Tuấn K ôm ông NVC và cả hai người vật nhau trên giường, ông NVC rơi xuống nền nhà làm đầu va vào mặt bàn bằng kính ở sát giường. Huỳnh Tuấn K lấy cái điều khiển ti vi đánh mạnh vào trán ông NVC làm cái điều khiển ti vi bị vỡ, Huỳnh Tuấn K quỳ đè đầu gối chân trái lên ngực và dùng hai tay bóp cổ ông NVC đang nằm dưới nền nhà cho đến khi ông NVC bất động. Thấy ông NVC đã nằm im, Huỳnh Tuấn K lấy cái chăn phủ lên mặt ông NVC rồi đẩy xác ông NVC vào gầm giường sát vách tường. Huỳnh Tuấn K lấy 01 cái ví màu xám của ông NVC đang để trên giường bỏ vào ba lô của Khải.

Đến khoảng 07 giờ ngày 01/7/2017, Huỳnh Tuấn K trả phòng, lấy lại giấy chứng minh nhân dân của mình rồi rời khỏi nhà trọ. Huỳnh Tuấn K đến bến xe Miền Tây đón xe về nhà tại Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Khi xe khách chạy đến địa phận tỉnh Long An, Huỳnh Tuấn K lấy ví của ông NVC ra kiểm tra thấy có 20.000 đồng và 01 điện thoại di động (không rõ hiệu gì) nên lấy tiền mua 02 chai nước uống, còn chiếc ví và chiếc điện thoại di động của ông NVC thì vứt xuống đường (không xác định được địa điểm).

Đến 21 giờ ngày 01/7/2017, chị Thạch Vũ Thùy Dương (lao công nhà trọ Thành lợi) lên phòng số 3 dọn dẹp thì phát hiện ông NVC nằm dưới gầm giường nên báo cho anh Ngô DAT (quản lý nhà trọ) biết. Anh Tuấn lên phòng xem phát hiện ông NVC đã chết nên trình báo Công an phường B, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua truy xét, ngày 04/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt khẩn cấp đối với Huỳnh Tuấn K .

Tại Cơ quan điều tra, bị can Huỳnh Tuấn K khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã bắt khẩn cấp đối với Huỳnh Tuấn K .

Tại cơ Điều tra, Huỳnh Tuấn K khai nhận nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 842/TT.17 ngày 30/7/2017 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi của NVC như sau: “Chết ngạt do bị bóp cổ, có sự hiện diện của thuốc hướng tâm thần, an thần kinh trong máu.”

Tại Công văn số 842GT/TT.17 ngày 14/3/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y tử thi NVC như sau: Với tư thế, động tác như bị can Huỳnh Tuấn K khai được quý cơ quan cung cấp có thể gây ra được các vết thương tích trên người và làm nạn nhân tử vong.”

Theo bản cáo trạng số 170/CT-VKS-P2 ngày 26/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố: Huỳnh Tuấn K về tội “Giết người” và

tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Huỳnh Tuấn K thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện của bị hại trình bày: Về phần hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định pháp luật. Về việc bồi thường: gia đình bị cáo đã bồi thường cho phía bị hại số tiền 20.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử buộc đại diện hợp pháp của bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền ma chay và tổn thất tinh thần là 90.000.000 đồng.

Người có quyền lời nghĩa vụ liên quan là ông Huỳnh Minh Tuấn và bà Sơn Thị Và Ry khai bị cáo không có tài sản riêng và chấp nhận bồi thường số tiền bồi thường thiệt hại cho phía bị hại như đã yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất của vụ án, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn Khải: 11 năm đến 12 năm tù về tội “Giết người” theo điểm e khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự; 01 năm đến 02 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự; tổng hợp 02 tội là 12 năm đến 14 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết phần dân sự và xử lý vật chứng vụ án theo quy định pháp luật.

Luật sư Thân bào chữa cho bị cáo: Bị hại là người có lỗi trước là đã ép bị hại quan hệ đồng giới, bị hại là tấn công bị cáo trước, bị hại là người chưa thành niên; khi phạm tội bị cáo chưa đủ tuổi thành niên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thẩm hợp mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị.

Luật sư Linh bào chữa cho bị cáo: Bị hại đã có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là đã ép buộc bị cáo quan hệ đồng giới, khi bị cáo không đồng ý, bị hại đã đánh bị cáo; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên hạn chế về nhận thức pháp luật, khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi thành niên. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của Huỳnh Tuấn Khải, vật chứng thu giữ được, căn cứ kết luận giám định, có cơ sở để xác định: khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/7/2017, tại nhà trọ Thành lợi số đường n, Khu phố m, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Tuấn K do không đồng ý việc quan hệ đồng giới với ông NVC dẫn đến xô xát. Huỳnh Tuấn K đã có hành vi dùng tay bóp cổ ông NVC đến tử vong, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Giết người” theo quy định tại Điều 93 Bộ luật Hình sự. Sau khi giết chết bị hại, bị cáo còn thực hiện việc chiếm đoạt số tiền 20.000 đồng của bị hại và 01 điện thoại di động (không rõ hiệu) nên hành vi của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Giết người mà ngay sau đó lại phạm tội rất nghiêm trọng” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo về việc chiếm đoạt số tiền 20.000 đồng và 01 chiếc điện thoại của bị hại đã phạm thêm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho phía bị hại; bị cáo là người chưa đủ tuổi thành niên nên chưa nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình; bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Từ những tình tiết vừa nêu, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về phần dân sự: Phía bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền tổn thất tinh thần và tiền ma chay mai táng là 90.000.000 đồng. Xét, tại thời điểm xét xử, bị cáo đã đủ tuổi thành niên, tuy nhiên tại thời điểm phạm tội, bị cáo đã trên 15 tuổi nhưng dưới 18 tuổi đã gây thiệt hại, nên ông Tuấn và bà Ry là cha mẹ bị cáo là đại diện hợp pháp của bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa, ông Tuấn và bà Ry khai bị cáo không có tài sản riêng, đồng thời chấp nhận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của phía bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử buộc ông Tuấn và bà Ry có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho phía bị hại.

[8] Vật chứng vụ án gồm:

- 01 Điện thoại di động Nokia C3 màu trắng, có số Imei: 357925/02/352164/1 (tình trạng máy đã hư, không kiểm tra bên trong)

- 01 Tấm vải bọc nệm giường có hình hoa văn.
- Quần áo các loại: 01 Áo sơ mi ngắn tay màu trắng, 01 Quần tây dài màu nâu đen, 01 Quần lót nam màu xám.
- Mền nâu xám có hình hoa văn, mắt kính trắng (03 cái)
- 01 đôi dép da màu đen.
- 05 vỏ lon bia 333.
- 02 vỏ gối.

Các tang vật trên theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 184/18 ngày 17/4/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét những vật này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 133; Điều 69, Điều 74, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Tuấn K** phạm tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản”;

Xử phạt Huỳnh Tấn Huỳnh Tuấn K 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”; 01 (một) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là: 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2017.

2. Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc ông HMT và bà STVR liên đới bồi thường cho đại diện người bị hại số tiền 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng.

3. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu, tiêu hủy :

- 01 Điện thoại di động Nokia C3 màu trắng, có số Imei: 357925/02/352164/1 (tình trạng máy đã hư, không kiểm tra bên trong)
- 01 Tấm vải bọc nệm giường có hình hoa văn.
- Quần áo các loại: 01 Áo sơ mi ngắn tay màu trắng, 01 Quần tây dài màu nâu đen, 01 Quần lót nam màu xám.
- Mền nâu xám có hình hoa văn, mắt kính trắng (03 cái)
- 01 đôi dép da màu đen.
- 05 vỏ lon bia 333.
- 02 vỏ gối.

Các tang vật trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 184/18 ngày 17/4/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Án phí:

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Buộc ông Huỳnh Minh Tuấn và bà Sơn Thị Và Ry nộp 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chưa thanh toán số tiền như quyết định ở trên thì hàng tháng bị cáo phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam (2)
- Đường sự; (4)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (28) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hoài Nam